

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
- Căn cứ điều 500 của Bộ luật dân sự 2015.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 317/2023/TLST-DS ngày 02.11.2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận này.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. ông **Trần Văn C**

sinh năm 1956

1.2. bà **Trương Thị Bé N**

sinh năm 1955

Nơi cư ngụ: khu vực A, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: ông Đỗ Vinh Q - Luật sư, Văn phòng luật sư Vinh Quang thuộc đoàn Luật sư tp. Cần Thơ.

2. Bị đơn: bà Nguyễn Thị Kim U

sinh năm 1957

Nơi cư ngụ: khu vực A, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp: ông Phan Trọng N, sinh năm 1982, nơi cư ngụ: đường X, phường Y, quận Z, tp. Cần Thơ (theo văn bản ủy quyền ngày 21.11.2022).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn C, bà Trương Thị Bé N được toàn quyền sử dụng phần đất diện tích 177,6m² tại vị trí thửa 78¹, 77¹ theo Trích đo địa chính, đất thuộc thửa 78 tờ bản đồ số 3, loại đất CLN theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02138 ngày 15.5.2015 (số seri CA431084) do UBND quận T cấp cho bà Nguyễn Thị Kim U đứng tên quyền sử dụng và thửa 77 tờ bản đồ số 3, loại đất NTS theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02137 ngày 15.5.2015 (số seri CA431083) do UBND quận T cấp cho bà Nguyễn Thị Kim U đứng tên quyền sử dụng - đất tại khu vực A, phường B, quận T, tp. Cần Thơ.

Các đương sự được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để đăng ký và điều chỉnh diện tích sử dụng.

(Gửi kèm Trích đo địa chính số 659/TTKTTNMT ngày 30.6.2023 của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tp. Cần Thơ).

Trường hợp bà Nguyễn Thị Kim U không giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (thửa 77, 78) để cấp mới Giấy đất cho ông C/bà N thì cơ quan cấp giấy đất có quyền thu hồi Giấy đất của bà U để cấp mới cho đương sự theo quy định pháp luật.

* *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim U, sinh năm 1957 (trên 60 tuổi) được miễn án phí dân sự do thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

* *Về chi phí thẩm định, định giá tài sản và lệ phí Trích đo địa chính:* Nguyên đơn tự nguyện chịu 5.000.000 đồng - đã thực hiện xong. Bị đơn tự nguyện chịu 5.000.000 đồng và có nghĩa vụ thối hoàn lại cho nguyên đơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND Quận T.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Điền